|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN TRUNG ƯƠNG  MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM  **ĐOÀN CHỦ TỊCH**  Số: **494**/BC-MTTW-ĐCT | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày 19 tháng 5 năm 2022* |

**BÁO CÁO**

**Kết quả giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam**

**Từ sau kỳ họp thứ 2 đến kỳ họp thứ 3 Quốc hội khóa XV**

Thực hiện quy định tại khoản 1 Điều 30 của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015 và khoản 3 Điều 20 của Nghị quyết liên tịch số 403/2017/NQLT-UBTVQH14-CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 15/6/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam quy định chi tiết các hình thức giám sát, phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam trân trọng thông báo kết quả hoạt động giám sát của Ủy ban MTTQ Việt Nam từ sau kỳ họp thứ 2 đến kỳ họp thứ 3 Quốc hội khóa XV (từ tháng 10/2021 đến hết tháng 4/2022) như sau:

**I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

Từ sau kỳ họp thứ 2 đến kỳ họp thứ 3 Quốc hội khóa XV, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam và Trung ương các tổ chức chính trị - xã hội đã hoàn thành 01 nội dung giám sát theo Kế hoạch giám sát và phản biện xã hội năm 2021[[1]](#footnote-1), qua đó đã hoàn thành Kế hoạch giám sát cả năm 2021; triển khai 10 nội dung giám sát theo Kế hoạch giám sát và phản biện xã hội năm 2022[[2]](#footnote-2), trong đó:

- MTTQ Việt Nam chủ trì giám sát 05 nội dung: (1) Giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt, cán bộ đảng viên (theo Quy định số 124); (2) Giám sát việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19; (3) Giám sát việc giải quyết một số vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài; (4) Giám sát việc thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn I (2021 - 2025); (5) Giám sát việc thực hiện công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế.

- Các tổ chức chính trị - xã hội chủ trì giám sát 05 nội dung: (1) Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam chủ trì giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật và quản lý nhà nước về bảo hiểm xã hội, về quản lý, xử lý chất thải công nghiệp và việc thực hiện Quy chế dân chủ nơi làm việc trong doanh nghiệp; (2) Trung ương Hội Nông dân Việt Nam chủ trì giám sát việc quản lý sử dụng đất trồng lúa, chính sách tích tụ, tập trung đất đai cho sản xuất nông nghiệp; (3) Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh chủ trì giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 25/7/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa"; (4) Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam chủ trì giám sát việc thực hiện các quy định của Luật hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa về hỗ trợ đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa do phụ nữ làm chủ; (5) Trung ương Hội Cựu Chiến binh Việt Nam chủ trì giám sát việc thực hiện Nghị định số 150/NĐ-CP ngày 12/12/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Pháp lệnh Cựu chiến binh và Nghị định số 157/NĐ-CP ngày 24/11/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 150/2006/NĐ-CP ngày 12/12/2006 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Cựu chiến binh.

Đến nay, công tác giám sát của MTTQ Việt Nam đã có một số kết quả như sau:

**1. Giám sát cán bộ, đảng viên và công tác cán bộ năm 2021**

Thực hiện các quy định về giám sát cán bộ, đảng viên và công tác cán bộ theo các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã ban hành Kế hoạch số 246/KH-MTTW-BTT, ngày 12/01/2021 về giám sát việc thực hiện các quy định của Đảng, pháp luật của nhà nước về công tác cán bộ, giám sát cán bộ, đảng viên và công tác cán bộ trong hệ thống Mặt trận các cấp.

Mục tiêu và nội dung hoạt động giám sát này nhằm đánh giá việc triển khai, tổ chức thực hiện các quy định của Đảng của cấp uỷ các cấp về công tác cán bộ[[3]](#footnote-3). Bên cạnh đó, Mặt trận thực hiện giám sát, đánh giá vềkết quả việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết các thông tin, phản ánh liên quan đến cán bộ, đảng viên và công tác cán bộ do MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp chuyển đến của các cấp ủy, chính quyền, tổ chức cơ sở đảng, giám sát việc thực hiện các quy định về kê khai, công khai tài sản đối với cán bộ, công chức, viên chức của các cấp ủy, tổ chức cơ sở Đảng; giám sát đảng viên nơi cư trú.

Ban Thường trực Uỷ ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã gửi văn bản và đề cương đề nghị các tỉnh, thành ủy trực thuộc Trung ương báo cáo và đã nhận được báo cáo của 63/63 tỉnh, thành ủy. Do tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh COVID -19 nên không thực hiện hoạt động giám sát trực tiếp tại các địa phương, Ban Thường trực Uỷ ban Trung ương MTTQ Việt Nam tổ chức giám sát thông qua nghiên cứu, đánh giá báo cáo của các tỉnh uỷ, thành uỷ trực thuộc Trung ương về những nội dung liên quan đến công tác cán bộ như: Việc triển khai các quy định của Đảng về giám sát cán bộ, đảng viên và công tác cán bộ, quy trình tuyển dụng công chức, viên chức, tiêu chuẩn, hình thức tuyển dụng, quy trình bổ nhiệm cán bộ, công tác thực hiện kê khai tài sản của cán bộ, công chức. Uỷ ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, cấp huyện thực hiện giám sát cấp uỷ trên nguyên tắc cấp tỉnh giám sát cấp huyện, cấp huyện giám sát cấp xã, cấp xã giám sát cán bộ, đảng viên nơi cư trú. Sau khi thực hiện giám sát, Mặt trận cấp tỉnh tổng hợp gửi báo cáo để Trung ương tổng hợp xây dựng báo cáo chuyên đề giám sát.

Kết quả giám sát cho thấy, nhìn chung, cấp ủy các cấp ở địa phương đã kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo về công tác cán bộ để lãnh đạo, quán triệt tổ chức thực hiện nghiêm túc tại địa phương, cơ sở[[4]](#footnote-4). Cấp ủy đảng, chính quyền các cấp đã thường xuyên chú trọng công tác tiếp nhận, lắng nghe ý kiến phản ánh của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân để kịp thời phát hiện, xem xét, xử lý các trường hợp cán bộ, đảng viên có dấu hiệu suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, vi phạm các chuẩn mực đạo đức trong thực thi công vụ và đạo đức nghề nghiệp. Việc xem xét, xử lý, giải quyết trên tinh thần xây dựng, bảo đảm dân chủ, công khai, khách quan, minh bạch. Qua tổng hợp các báo cáo, nhận thấy các thông tin, phản ánh liên quan đến cán bộ, đảng viên do Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội chuyển đến đều được cấp ủy các cấp xử lý kịp thời, đồng thời có thông báo cho Mặt trận theo đúng quy định[[5]](#footnote-5).

Việc tuyển dụng cơ bản đúng quy trình theo quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức. Việc thông báo tuyển dụng công chức, viên chức được đăng tải rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng; Kế hoạch tuyển dụng được niêm yết công khai, thông tin tuyển dụng được công khai, minh bạch, việc thực hiện quá trình tuyển dụng thể hiện sự nghiêm túc, khách quan, đúng quy trình, quy định tại các văn bản hướng dẫn hiện hành[[6]](#footnote-6). Việc thực hiện quy trình bổ nhiệm cán bộ đã được thực hiện theo đúng quy định của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ, bảo đảm đúng tiêu chuẩn, điều kiện của cán bộ về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ, đội ngũ cán bộ được đề bạt, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ[[7]](#footnote-7). Tuy nhiên, tình trạng vi phạm về thời hạn ban hành quyết định bổ nhiệm lại còn xảy ra phổ biến ở nhiều địa phương, nhất là ở cấp tỉnh, với tỷ lệ tương đối cao (437/1.502 trường hợp, chiếm tỷ lệ 29,23%); trong đó, có 21 tỉnh, thành có tỷ lệ vi phạm loại này chiếm từ 50% trở lên, cá biệt có địa phương 100% các trường hợp bổ nhiệm lại đều ban hành quyết định quá thời hạn; có nhiều trường hợp ban hành quyết định bổ nhiệm lại quá hạn nhiều tháng, thậm chí có một số trường hợp quá hạn nhiều năm. Việc này đã gây ra hệ quả pháp lý là các văn bản hành chính, hành vi hành chính của người được bổ nhiệm lại trong thời gian từ khi hết hiệu lực quyết định bổ nhiệm đến khi ban hành quyết định bổ nhiệm lại sẽ không có giá trị pháp lý theo quy định.

Việc thực hiện công khai bản kê khai bằng hình thức niêm yết tại nơi làm việc của cơ quan, đơn vị, hồ sơ lưu trữ, danh sách người có nghĩa vụ phải kê khai tài sản thu nhập lần đầu, các bản kê khai tài sản, việc giao nhận bản kê khai được thực hiện được lập đầy đủ[[8]](#footnote-8). Việc thực hiện chuyển đổi vị trí công tác, việc làm và kê khai, công khai tài sản quy định về phòng chống tham nhũng đã được triển khai nhưng chưa triệt để. Công tác chuyển đổi vị trí việc làm được cấp ủy các cấp quan tâm, chỉ đạo kịp thời, thường xuyên, đảm bảo đúng quy trình, thủ tục, góp phần thực hiện tốt Luật Phòng, chống tham nhũng[[9]](#footnote-9).

Việc giám sát đối với cấp ủy, chính quyền các địa phương về thực hiện các quy định về giám sát cán bộ, đảng viên và công tác cán bộ theo các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước đã góp phần nâng cao nhận thức trong cấp ủy, chính quyền về vai trò, trách nhiệm của Mặt trận trong hoạt động giám sát, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, xây dựng tổ chức cơ sở đảng, xây dựng bộ máy chính quyền các cấp. Trong quá trình giám sát phát hiện trường hợp có dấu hiệu vi phạm điều kiện, tiêu chuẩn, quy trình bổ nhiệm, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã kịp thời ban hành công văn đề nghị cấp ủy địa phương rà soát để xử lý đúng quy định[[10]](#footnote-10). Bên cạnh đó, hoạt động giám sát đã giúp cho cấp ủy, chính quyền các cấp thực hiện rà soát công tác quy hoạch, tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ, thực hiện nghiêm túc hơn các quy định, quy trình về tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ và đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên các cấp, đổi mới nhận xét đảng viên ở nơi cư trú.

Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã có văn bản kiến nghị gửi đến Quốc hội, Chính phủ, các cơ quan có liên quan[[11]](#footnote-11), trong đó có một số đề nghị chính sau:

***(1) Đối với Quốc hội, Chính phủ:***

- Đề nghị Quốc hội, Chính phủ tiếp tục thể chế hóa các quy định của Đảng và phát huy tốt vai trò của MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội trong tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; sớm có lộ trình xây dựng và ban hành Luật hoặc Pháp lệnh hoạt động giám sát của Nhân dân.

- Đề nghị Chính phủ chỉ đạo rà soát, khắc phục những trường hợp vi phạm quy trình bổ nhiệm lại trong phạm vi toàn quốc do ban hành quyết định bổ nhiệm lại quá thời hạn để hạn chế thấp nhất những hệ lụy pháp lý do tồn tại này gây ra; Chỉ đạo, đôn đốc các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ sớm quy định cụ thể danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác theo quy định tại khoản 1 Điều 36, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Sớm ban hành Quy định khung về tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp sở, chi cục, cấp phòng thuộc sở, cấp phòng thuộc chi cục thuộc sở và cấp phòng thuộc Uỷ ban nhân dân cấp huyện; Chỉ đạo Thanh tra Chính phủ sớm ban hành văn bản hướng dẫn cụ thể đối tượng kê khai[[12]](#footnote-12) tại Khoản 8, Điều 30 của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, ngày 30/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ. Đề nghị sửa đổi, bổ sung quy định về công khai bản kê khai tài sản thu nhập tại nơi cư trú của người kê khai để Nhân dân giám sát, quy định cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập theo hướng có sự phân cấp quản lý theo cấp hành chính nhà nước; từ đó, xác định cấp có thẩm quyền tiến hành xác minh tài sản thu nhập hàng năm nhằm nâng cao năng lực quản lý ở từng cấp và đạt hiệu quả cao trong công tác phòng chống tham nhũng[[13]](#footnote-13).

***(2) Đối với các tỉnh, thành ủy trực thuộc Trung ương:***

- Đề nghị Thường trực các tỉnh ủy, thành ủy tiếp tục quan tâm chỉ đạo cấp ủy, chính quyền các cấp trong việc thực hiện Quy chế đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với MTTQ Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân; đồng thời, chỉ đạo cấp ủy các cấp tạo điều kiện, phối hợp chặt chẽ để MTTQ Việt Nam các cấp thực hiện tốt chức năng giám sát và phản biện xã hội nói chung, việc giám sát cán bộ, đảng viên và công tác cán bộ nói riêng.

- Cấp ủy các cấp trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác tuyển dụng cán bộ công chức, thực hiện đúng quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ, chuyển đổi vị trí công tác, kê khai, công khai việc kê khai tài sản phục vụ phòng chống tham nhũng, đồng thời thường xuyên chỉ đạo kiểm tra, giám sát để sớm phát hiện các vi phạm nhằm ngăn chặn, khắc phục kịp thời. Cấp ủy đảng các cấp cần tăng cường hơn nữa trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tạo điều kiện nhất là trong công tác phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành với MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác giám sát cán bộ, đảng viên tại nơi công tác và nơi cư trú.

- Chỉ đạo rà soát, khắc phục những trường hợp vi phạm quy trình bổ nhiệm lại ở địa phương do ban hành quyết định bổ nhiệm lại quá thời hạn để hạn chế thấp nhất những hệ lụy pháp lý do tồn tại này gây ra. Tổng kết việc thực hiện mô hình Bí thư chi bộ đồng thời là trưởng ban công tác Mặt trận, kiến nghị tách riêng hai chức danh Bí thư chi bộ và Trưởng ban công tác mặt trận khu dân cư nhằm phát huy vai trò của Ban công tác mặt trận trong giám sát cán bộ, đảng viên nơi cư trú.

***(3) Đối với UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:***

- Đề nghị UBND các tỉnh quan tâm thực hiện nghiêm túc các quy định của Đảng về thực hiện Quy chế đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với MTTQ Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền trong việc tiếp thu ý kiến góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, công khai, minh bạch trong quá trình tuyển dụng công chức, viên chức, bổ nhiệm cán bộ, nghiêm túc việc trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân, các kiến nghị sau giám sát, các ý kiến phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. Tiếp tục quan tâm phối hợp, tạo điều kiện để Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện có hiệu quả công tác giám sát và phản biện xã hội, phát huy vai trò của Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong xây dựng bộ máy chính quyền, đội ngũ cán bộ, đảng viên các cấp.

- Rà soát, khắc phục những trường hợp vi phạm quy trình bổ nhiệm lại ở địa phương do ban hành quyết định bổ nhiệm lại quá thời hạn để hạn chế thấp nhất những hệ lụy pháp lý do tồn tại này gây ra.

**2. Giám sát một số vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài**

Thực hiện Chương trình phối hợp số 02-CTPH/MTTQ-TTCP-BTP-HLG-LĐLS ngày 11/10/2018 giữa Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Thanh tra Chính phủ, Bộ Tư pháp, Hội Luật gia Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam về việc giám sát và nâng cao hiệu quả việc giải quyết khiếu nại, tố cáo ở địa phương, cơ sở; Kế hoạch số 388/KH-MTTW-UB ngày 31/12/2021 về giám sát và phản biện xã hội của Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam năm 2022, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã ban hành Kế hoạch số 408/KH-MTTW-BTT ngày 18/02/2022 về giám sát việc giải quyết một số vụ việc khiếu nại, tố cáo ở địa phương, cơ sở năm 2022. Theo Kế hoạch, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam chủ trì giám sát 05 vụ việc khiếu nại, tố cáo[[14]](#footnote-14).

Đến thời điểm hiện nay, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đang triển khai giám sát 01 vụ việc khiếu nại, tố cáo: (1) Giám sát vụ việc liên quan đến giải quyết khiếu nại của ông Phạm Thanh Hải, trú tại Phòng 1505, CT1 KNO và TTTM Hà Cầu, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, TP. Hà Nội liên quan đến việc bị khởi tố, truy tố oan sai về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo Điều 139 của Bộ Luật hình sự năm 1999 (Điều 174 của Bộ Luật hình sự năm 2015).

**3.** **Giám sát việc thực thi pháp luật của các cơ quan Nhà nước, chính quyền các cấp thông qua theo dõi việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh của công dân**

Từ sau kỳ họp thứ 2 đến trước kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã thực hiện tiếp nhận, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh của công dân, nghiên cứu, ban hành văn bản kiến nghị đến cơ quan có thẩm quyền đề nghị xem xét, giải quyết theo quy định; đề nghị MTTQ Việt Nam các tỉnh, thành phố chủ động nắm bắt tình hình và phối hợp với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền ở địa phương thực hiện giám sát theo quy định, bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng của công dân đối với một số vụ việc cụ thể[[15]](#footnote-15). Bên cạnh đó, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam cũng thường xuyên tổng hợp thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng về phòng chống tham nhũng, chống suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, xử lý các thông tin phản ánh, kiến nghị và ban hành các công văn đề nghị xem xét, giải quyết việc dư luận, báo chí phản ánh[[16]](#footnote-16).

Đối với 03 nội dung giám sát khác theo Kế hoạch năm 2022 do Mặt trận chủ trì thực hiện, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã ban hành các kế hoạch để triển khai thực hiện trong năm 2022. Cụ thể:

(1) Giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt, cán bộ đảng viên (theo Quy định số 124): Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã ban hành Kế hoạch số 404/MTTW-BTT ngày 10/02//2022 để triển khai thực hiện trong hệ thống MTTQ Việt Nam.

(2) Giám sát việc thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn I (2021 - 2025): Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã ban hành Kế hoạch số 537/KH-MTTW-BTT ngày 22/4/2022 giám sát Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022.

(3) Giám sát việc thực hiện công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế để triển khai thực hiện trong năm 2022: Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam ban hành Kế hoạch số 406/MTTW-BTT ngày 10/2/2022 về giám sát việc thực hiện công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; ban hành Quyết định thành lập đoàn giám sát, văn bản đề nghị báo cáo gửi 04 cơ quan hoạt động tư pháp cấp tỉnh (TAND, VKSND, Cục THADS và Công an) (kèm theo đề cương và phục lục các biểu mẫu phục vụ báo cáo giám sát).

**4. Phối hợp thực hiện các hoạt động giám sát theo Quy chế, Chương trình phối hợp với các cơ quan hữu quan**

*4.1. Phối hợp với Quốc hội giám sát chuyên đề về "Việc thực hiện chính sách, pháp luật về công tác quy hoạch kể từ khi Luật Quy hoạch có hiệu lực thi hành"*

Theo đề nghị của Quốc hội, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã xây dựng báo cáo về triển khai thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam theo quy định của Luật Quy hoạch kể từ khi Luật Quy hoạch có hiệu lực thi hành[[17]](#footnote-17). Báo cáo tập trung vào các nội dung chính như: Công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Quy hoạch; Công tác giám sát thông qua thực hiện các hoạt động giám sát của Mặt trận: Giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo ở địa phương, cơ sở[[18]](#footnote-18); giám sát việc thực hiện pháp luật về quy hoạch đất đai; giám sát thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân (Ban TTND) và Ban giám sát đầu tư của cộng đồng (Ban GSĐTCCĐ)[[19]](#footnote-19); giám sát thông qua tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo[[20]](#footnote-20); phối hợp với Thanh tra Chính phủ tiếp một số đoàn đông người, phức tạp, "điểm nóng" liên quan đến công tác quy hoạch, thu hồi đất, giải phóng mặt bằng[[21]](#footnote-21).

Qua tổng hợp báo cáo của MTTQ các địa phương về thực hiện Luật Quy hoạch, Ban Thường trực đã có những kiến nghị, đề xuất cụ thể sau:

*(1) Đối với Quốc hội:*Đề nghị Quốc hội tăng cường giám sát việc thực hiện pháp luật về quy hoạch. Nghiên cứu khi sửa đổi Luật Quy hoạch, đề nghị bổ sung thêm một số điều quy định cụ thể về trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong việc tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện pháp luật về quy hoạch; giám sát và phản biện xã hội, kiến nghị hoàn thiện chính sách, pháp luật về quy hoạch...

*(2)* *Đối với Chính phủ:*

*-* Đề nghị Chính phủ tiếp tục rà soát, hoàn thiện thể chế liên quan đến quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại đô thị, đầu tư xây dựng tại đô thị, khu dân cư nông thôn; tăng cường kiểm soát sử dụng đất đai, đầu tư phát triển đô thị theo đúng quy hoạch và phải có kế hoạch. Quy hoạch cần đề cập đến cả sử dụng đất làm các công trình ngầm, giao thông, tàu điện ngầm trong lòng đất. Rà soát, hoàn thiện thể chế liên quan đến quy hoạch sử dụng đất tại đô thị, đầu tư xây dựng tại đô thị. Tổ chức lập quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; hướng dẫn các địa phương tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về quy hoạch xây dựng, đô thị bảo đảm thực hiện đồng bộ, thống nhất theo quy định của Luật Quy hoạch; phối hợp với các địa phương thường xuyên tổ chức thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật liên quan đến quy hoạch đô thị để kịp thời xử lý và chấn chỉnh.

- Cần đưa ra các quy định về tỷ lệ lấp đầy khu dân cư theo tỷ lệ thực tế dân cư sinh sống tại khu dân cư đó để phê duyệt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất khu dân cư tiếp theo, tránh lãng phí, đầu cơ đất. Thực hiện nhà nước đứng ra bồi thường, giải phóng mặt bằng những dự án khu dân cư chuyển từ đất nông, lâm nghiệp sang thổ cư tạo mặt bằng sạch để đấu giá thu tiền sử dụng đất. Đây là biện pháp hiệu quả để thực hiện chủ trương nhà nước điều tiết phần giá trị tăng thêm do quy hoạch và nhà nước làm hạ tầng vào ngân sách. Cần tăng cường thông tin, bảo đảm tính công khai, minh bạch, dễ tiếp cận thông tin trong quy hoạch sử dụng đất; đăng tải hồ sơ điều chỉnh quy hoạch trên trang thông tin điện tử của cơ quan có thẩm quyền thẩm định để lấy ý kiến cộng đồng dân cư trước khi thẩm định hoặc phê duyệt. Cơ quan có trách nhiệm lập quy hoạch có trách nhiệm công bố, công khai ý kiến đóng góp và việc tiếp thu, giải trình các ý kiến đóng góp này.

- Hoàn thiện khung pháp lý, đặc biệt là về giá đất để thực hiện tốt công tác thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất; bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư đảm bảo hài hòa lợi ích nhà nước, nhà đầu tư và người dân. Làm tốt công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo đáp ứng yêu cầu chính đáng của người dân. Cần xây dựng tiêu chí, khung định mức để giao đất, cho thuê đất, tiêu chí để đánh giá sử dụng đất có tiết kiệm, hiệu quả. Cần có mốc và chỉ giới sau khi quy hoạch sử dụng đất chi tiết được phê duyệt.

- Kiểm soát chặt chẽ việc lựa chọn nhà đầu tư để thực hiện dự án phát triển đô thị, khu công nghiệp, dịch vụ theo đúng quy định pháp luật, tăng cường quản lý, kiểm soát, sử dụng đất đai trên toàn quốc, trong đó, tập trung công tác thanh tra, kiểm tra các dự án đầu tư, xử lý nghiêm các vi phạm tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, giám sát, xử lý vi phạm quy hoạch. Tiếp tục tăng cường sự giám sát của các cơ quan dân cử, các tổ chức đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng cho người dân ở địa phương, đặc biệt là vai trò của Hội đồng nhân dân các cấp, vai trò của Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp. Tập trung nghiên cứu xây dựng, quản lý, khai thác hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về quy hoạch, đảm bảo công khai, minh bạch và thống nhất trên cả nước.

*4.2. Phối hợp với Quốc hội giám sát chuyên đề về "Việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016-2021"*

Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã xây dựng báo cáo quá trình thực hiện thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016-2021 của hệ thống Mặt trận từ năm 2016 đến năm 2021[[22]](#footnote-22), với một số nội dung cụ thể:

Ở Trung ương, Mặt trận thực hiện giám sát một số nội dung liên quan như: Giám sát việc thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia trong lĩnh vực thuế và hải quan (giám sát tính hiệu quả, chống lãng phí trong việc triển khai hỗ trợ các dịch vụ hỗ trợ người nộp thuế và việc cải cách hành chính, hiện đại hóa hải quan); Giám sát thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 6 (khóa XI) về phát triển khoa học, công nghệ và Luật khoa học và công nghệ (giám sát việc bố trí nguồn nhân lực và kinh phí cho khoa học và công nghệ của các địa phương đã hợp lý, hiệu quả, tiết kiệm hay chưa); Giám sát việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính tại UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (giám sát việc rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính để giảm bớt phiền hà cho người dân, tăng tính hiệu quả, tiết kiệm trong thực hiện); giám sát thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19; giám sát việc thực hiện công khai, minh bạch và trách nhiệm người đứng đầu các cấp trong chỉ đạo phòng chống tham nhũng, lãng phí…

Ở địa phương, Ủy ban MTTQ Việt Nam các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong thời gian qua đã tổ chức giám sát hoặc phối hợp với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, các sở ban ngành cùng cấp giám sát việc thi hành pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ở địa phương thông qua việc giám sát về việc triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công trên địa bàn tỉnh, thành phố; giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp về chính sách hỗ trợ trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh - quốc phòng; giám sát việc thực hiện đấu thầu thi công các công trình giao thông, thủy lợi; giám sát hoạt động thu, quản lý, sử dụng các loại quỹ có sự đóng góp của người dân… Giám sát thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng ở địa phương trong những năm qua cũng đã phát huy được hiệu quả, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, nhất là việc giám sát các công trình, dự án có sự tham gia đóng góp trực tiếp của người dân, góp phần đem lại lợi ích thiết thực cho cộng đồng ở những nơi được thụ hưởng dự án; kịp thời phát hiện và kiến nghị chủ đầu tư, đơn vị thi công khắc phục những sai sót, tránh lãng phí. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ cấp xã, các Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư phát huy vai trò nòng cốt là người tổ chức và là chỗ dựa để Nhân dân trên địa bàn phát huy quyền làm chủ, thực hiện cơ chế “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát”, tham gia có hiệu quả vào công tác quản lý ở địa phương theo quy định của pháp luật và giám sát thường xuyên, chặt chẽ hoạt động của chính quyền, đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức ở cơ sở để ngăn chặn tham nhũng, lãng phí và việc sách nhiễu với Nhân dân.

Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam cũng đã có một số kiến nghị hoàn thiện chính sách pháp luật và nâng cao hiệu quả công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, cụ thể:

(1) Đề nghị Quốc hội, Chính phủ và các cơ quan hữu quan tiếp tục hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, trong đó có quy định liên quan đến quyền và trách nhiệm của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. Bên cạnh đó, Quốc hội, Chính phủ cần tiếp tục chỉ đạo rà soát, hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách, pháp luật trong những lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, lãng phí. Bổ sung các quy định về đấu thầu để có sự giám sát và minh bạch; rà soát và có phương án xử lý các dự án treo, dự án không triển khai, có chính sách điều tiết để chống đầu cơ đất, làm "lành mạnh" thị trường đất đai và bất động sản.

(2) Đề nghị Chính phủ và các cơ quan công quyền cần tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác của bộ máy hành chính; đổi mới phương pháp, cách thức tổ chức, lề lối làm việc; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý công việc để tiết kiệm chi ngân sách nhà nước; chủ động tiết kiệm chi phí trong tổ chức hoạt động, thực hiện hoạt động tiết kiệm, hiệu quả, không xa hoa, lãng phí.

(3) Đề nghị MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên tăng cường hơn nữa sự phối hợp về hoạt động giám sát; chú trọng việc phối hợp giữa hoạt động giám sát của MTTQ Việt Nam với hoạt động giám sát của Quốc hội, HĐND các cấp nhằm tạo ra cơ chế giám sát đồng bộ, có hiệu quả giữa giám sát của cơ quan quyền lực nhà nước với giám sát xã hội, kịp thời phát hiện, xử lý các sai phạm liên quan đến thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

*4.3. Phối hợp với Ủy ban Thường vụ Quốc hội giám sát chuyên đề "Việc thực hiện các Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019 - 2021"*

Thực hiện phối hợp giám sát, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam đã xây dựng báo cáo chuyên đề về việc thực hiện các quy định về sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2019-2022[[23]](#footnote-23) (trên cơ sở báo cáo của của 45 tỉnh, thành phố với 21 đơn vị hành chính cấp huyện, 1.056 đơn vị hành chính cấp xã). Báo cáo tập trung vào các nội dung chính như: Công tác tuyên truyền, vận động thuyết phục người dân trong việc chấp hành chủ trương, pháp luật về sắp xếp đơn vị hành chính; đánh giá thuận lợi, khó khăn trong việc tổ chức lấy ý kiến Nhân dân về phương án, đề án sắp xếp đơn vị hành chính; việc lựa chọn tên gọi đơn vị hành chính; việc rà soát, giải quyết các chế độ chính sách đặc thù của đơn vị hành chính sau khi thực hiện sắp xếp; về tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, công chức, người lao động, người hoạt động không chuyên trách ở các đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp; tình hình đơn thư, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân liên quan đến việc sắp xếp đơn vị hành chính.

Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã kiến nghị, đề xuất một số vấn đề liên quan đến việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã, cụ thể:

(1) Đề nghị các ban, bộ, ngành Trung ương cần tổng kết, đánh giá sớm để công tác hướng dẫn triển khai việc sắp xếp các đơn vị hành, chính cấp xã giai đoạn tiếp theo được thuận lợi và đảm bảo kịp thời, đầy đủ hơn.

(2) Đề nghị Quốc hội, Chính phủ rà soát đối với những đơn vị hành chính đã sắp xếp trong giai đoạn 2019-2021 nhưng vẫn chưa đảm bảo tiêu chuẩn thì không tiếp tục sắp xếp trong giai đoạn tiếp theo để đảm bảo ổn định, hạn chế tác động, xáo trộn, ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt và sản xuất của Nhân dân.

(3) Đề xuất thời gian và lộ trình thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính trong thời gian tới chia làm 02 giai đoạn: (i) Giai đoạn từ năm 2024-2025; (ii) Giai đoạn từ năm 2029-2030, nhằm thuận lợi cho việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí cán bộ, công chức gắn với đại hội Đảng bộ ở cơ sở nhiệm kỳ 2025-2030 và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

(4) Đề nghị Quốc hội, Chính phủ nghiên cứu sửa đổi quy định của pháp luật về tiêu chuẩn đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính, phân loại đô thị,không áp dụng phân loại đô thị đối với nhập đơn vị hành chính nông thôn vào đơn vị hành chính đô thị để khuyến khích việc nhập đơn vị hành chính.Hướng dẫn (hoặc quy định) cách xác định khóa của HĐND đối với các đơn vị hành chính sau khi thực hiện sắp xếp; nghiên cứu, bổ sung các quy định về thẩm quyền, nhiệm vụ, quyền hạn của UBND các cấp và trình tự, thủ tục trong giải quyết tranh chấp đất đai liên quan đến địa giới hành chính cấp huyện, cấp xã.

(5) Đề nghị Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành có liên quan sớm ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện khi Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2022-2030 để các địa phương thực hiện quy trình sáp nhập đơn vị hành chính được thuận lợi. Quy định cụ thể các yếu tố đặc thù đối với các đơn vị hành chính để đảm bảo cho việc xem xét, đánh giá đơn vị hành chính đó có thuộc đơn vị hành chính có yếu tố đặc thù hay không, cần có sự thống nhất về thời điểm thống kê số liệu, sớm cung cấp số liệu có liên quan để địa phương triển khai thực hiện được kịp thời.

(6) Có hướng dẫn cụ thể về việc bố trí sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách, chủ tịch các hội đặc thù cấp xã trước khi sắp xếp đơn vị hành chính.

(7) Đề nghị giữ nguyên thời gian giải quyết dôi dư đối với cán bộ, công chức là 05 năm tính từ ngày có Nghị quyết sáp nhập để các đơn vị có đủ thời gian xây dựng được phương án bố trí cán bộ sau sáp nhập.

(8) Cấp ủy, chính quyền các cấp sớm có phương án hoặc hướng dẫn các địa phương giải quyết việc dư thừa các Nhà văn hóa thôn, phố, các công sở làm việc sau sáp nhập. Có chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng hội trường trung tâm xã, các nhà văn hóa thôn, xây dựng trạm y tế đối với các xã sau sáp nhập.

**4.4.** Phối hợp thực hiện giám sát chuyên đề của Ủy ban Thường vụ Quốc hộivề: *"Việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo từ ngày 01/7/2016 đến ngày 01/7/2021*". Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã tham gia góp ý trực tiếp các tài liệu của Đoàn giám sát chuyên đề về hoạt động tiếp công dân và khiếu nại tố cáo giai đoạn 2016 - 2021 của Quốc hội (các báo cáo của 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương).

**4.5.** Phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân tối cao ban hành Kế hoạch phối hợp kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật trong công tác tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự năm 2022[[24]](#footnote-24); đã cử cán bộ tham gia Đoàn trực tiếp kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong hoạt động thi hành án dân sự tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên - Huế, Long An. Sau giám sát, Đoàn kiểm tra, giám sát đã có kiến nghị đề nghị cơ quan có thẩm quyền có giải pháp tháo gỡ vướng mắc trong thi hành án hiện nay.

**4.6.** Phối hợp với Bộ Nội vụ đánh giá chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2021. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam cho ý kiến vào dự thảo Báo cáo đánh giá chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2021[[25]](#footnote-25).

**5**. Trên cơ sở tập hợp, tổng hợp ý kiến Nhân dân, quá trình theo dõi, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhất là những nội dung liên quan trực tiếp đến người dân, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã tổ chức Hội nghị phản biện đối với 02 Dự thảo trình tại kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV là Dự thảo Luật thực hiện dân chủ cơ sở và Luật Thanh tra. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã ban hành 02 văn bản phản biện đối với 02 Dự thảo trên gửi Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Ủy ban Pháp luật của Quốc hội, Chính phủ và các cơ quan chủ trì soạn thảo, trong đó Phản biện xã hội đối với Luật Thanh tra (sửa đổi) đã đưa ra 10 nội dung phản biện; phản biện xã hội đối với Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở đã đưa 07 nội dung phản biện cụ thể[[26]](#footnote-26). Bên cạnh đó, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã tham gia góp ý vào nhiều Dự thảo Luật, Nghị quyết, Nghị định và các chương trình, kế hoạch của Quốc hội, Chính phủ.

**6. Kết quả giám sát của các tổ chức chính trị - xã hội**

***6.1. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam***

Thực hiện Kế hoạch 388/KH-MTTW-UB ngày 31/12/2021 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam về thực hiện giám sát phản biện xã hội năm 2022 và Kế hoạch 404/KH-MTTW-BTT ngày 10/02/2022 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam về giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên, Tổng Liên đoàn đã chỉ đạo các cấp công đoàn triển khai thực hiện giám sát và phản biện xã hội; thực hiện hiện giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên theo Hướng dẫn số 44/HD-TLĐ ngày 20/12/2021 của Tổng Liên đoàn (Hướng dẫn số 44); chỉ đạo các cấp công đoàn tham gia xây dựng, ký kết các chương trình phối hợp, xây dựng và ban hành các kế hoạch triển khai thực hiện giám sát, phản biển xã hội năm 2022.

Công đoàn các cấp đã tổ chức tuyên truyền, tập huấn những nội dung mới của Hướng dẫn số 44, tham gia xây dựng các chương trình, kế hoạch phối hợp với MTTQ Việt Nam, chính quyền đồng cấp trong giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật; trong đó chú trọng đến giám sát việc thực hiện chính sách nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân; chính sách tiền lương, Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, an toàn, vệ sinh lao động; thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, hội nghị người lao động (NLĐ); tổ chức đối thoại tại nơi làm việc; việc ký kết và thực hiện thỏa ước lao động tập thể, thực hiện hợp đồng lao động; việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, người lao động; chính sách việc làm, đào tạo nghề, đào tạo lại nâng cao trình độ cho NLĐ.

Qua giám sát, các cấp công đoàn đã kiến nghị với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cán bộ, đảng viên kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế, khó khăn; phát huy những mặt tích cực, duy trì, phát triển sản xuất kinh doanh, từ đó, công tác chăm lo, bảo vệ quyền lợi của đoàn viên, người lao động tại các cấp công đoàn được thực hiện khá tốt, thu nhập và các chế độ, chính sách đối với người lao động như: Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp... cơ bản được các đơn vị thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam có một số kiến nghị, cụ thể:

*(1) Đối với các cấp ủy Đảng:* Tăng cường giác ngộ, bồi dưỡng, kết nạp công nhân vào Đảng; bồi dưỡng nhiều cán bộ công đoàn trẻ để bổ sung vào hàng ngũ cán bộ của Đảng, Nhà nước. Nâng cao tỷ lệ đảng viên là công nhân, thành phần công nhân trong cán bộ của Đảng và Nhà nước; Có sự chỉ đạo gắn kết quả kiến nghị sau giám sát với đánh giá xếp loại của người đứng đầu để phân loại thi đua người đứng đầu của cơ quan, đơn vị được giám sát; Tăng cường bồi dưỡng kỹ năng giám sát, phản biện xã hội cho cán bộ tham mưu của hệ thống chính trị làm nhiệm vụ giám sát, phản biện xã hội.

*(2) Đối với Quốc hội:* Xem xét đưa vào kế hoạch nghiên cứu, xây dựng Luật giám sát, phản biện xã hội, cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

*(3) Đối với Chính phủ:* Đề nghị Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành chức năng và các cơ quan quản lý nhà nước tiếp tục tháo gỡ vướng mắc về cơ chế, chính sách, pháp luật liên quan đến nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân, lao động; Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành chức năng và các cơ quan quản lý nhà nước có giải pháp hạn chế những ảnh hưởng tiêu cực của giá xăng, dầu trong thời gian tới; tăng cường quản lý, đồng thời tạo cơ chế để các doanh nghiệp có điều kiện phục hồi sản xuất kinh doanh trong tình hình dịch bệnh COVID - 19 được kiểm soát, qua đó tạo việc làm, thu nhập, bảo đảm an sinh xã hội cho NLĐ; Đề nghị Chính phủ có những điều chỉnh để đẩy mạnh việc sử dụng quỹ bảo hiểm thất nghiệp phục vụ cho công tác đào tạo, đào tạo lại tay nghề cho người lao động, để người lao động có thêm cơ hội tìm kiếm việc làm, tạo thu nhập, bảo đảm cuộc sống.

***6.2. Trung ương Hội Nông dân Việt Nam***

Trung ương Hội Nông dân Việt Nam đã thực hiện giám sát thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19[[27]](#footnote-27). Ban Thường vụ Trung ương Hội Nông dân Việt Nam tổ chức Đoàn kiểm tra liên ngành tại tỉnh Vĩnh Long, Đồng Tháp từ ngày 12/4/2022 đến ngày 15/4/2022 về việc thực hiện chính sách hỗ trợ. Đoàn kiểm tra đã có đánh giá tổng hợp việc thực hiện chính sách hỗ trợ của 02 tỉnh Đồng Tháp và Vĩnh Long, cụ thể:

Qua giám sát cho thấy: đến nay, Tại tỉnh Đồng Tháp có hơn 319.000 lượt người được hưởng chế độ, chính sách theo Nghị quyết 68-NQ/CP của Chính phủ với số tiền trên 551 tỷ đồng. Tỉnh đã chi hỗ trợ cho nhiều lao động tạm hoãn hợp đồng, nghỉ việc không hưởng lương, lao động tự do; hộ kinh doanh ngừng hoạt động; hỗ trợ trẻ em, người điều trị, cách ly y tế…; Tại tỉnh Vĩnh Long, đến nay, toàn tỉnh có gần 65.000 người phải tạm hoãn hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương, ngừng việc... được hưởng chính sách hỗ trợ theo quy định với số tiền hơn 105 tỷ đồng; hơn 31.300 người lao động không giao kết hợp đồng và một số đối tượng đặc thù được hỗ trợ theo quy định với số tiền gần 87,5 tỷ đồng. Tỉnh cũng đã triển khai các chính sách hỗ trợ đối với trẻ em, người điều trị, cách ly y tế và một số chính sách đặc thù của địa phương để hỗ trợ người dân gặp khó khăn do ảnh hưởng dịch bệnh cũng như vận động quyên góp Quỹ phòng, chống dịch COVID-19.

Trung ương Hội Nông dân Việt Nam đã tổng hợp những phản ánh, kiến nghị, đề xuất của các địa phương về chính sách hỗ trợ, cụ thể: (1) Đề nghị rà soát bổ sung đối tượng được hỗ trợ và điều kiện được hỗ trợ (như NLĐ chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc nhưng không đủ điều kiện trợ cấp thất nghiệp, nông dân có trang trại sản xuất, chăn nuôi nông sản theo hướng hàng hóa…); (2) Đề nghị có chế độ, chính sách hỗ trợ cho cán bộ Hội Nông dân tại cơ sở như cán bộ chi, tổ Hội trong công tác vận động, tiếp nhận khi làm nhiệm vụ bị nhiễm COVID-19 (F0, F1) như chính sách hỗ trợ cho các lực lượng tuyến đầu tham gia công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19; (3) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc triển khai thực hiện Nghị quyết; kịp thời chỉ ra bất cập, tồn tại để khắc phục; tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện, báo cáo kịp thời cho cơ quan có thẩm quyền và các ngành liên quan xem xét giải quyết theo quy định.

***6.3. Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh***

Thực hiện Kế hoạch số 388/KH-MTTW-UB ngày 31/12/2021 của Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam về giám sát và phản biện xã hội năm 2022, Ban Bí thư Trung ương Đoàn ban hành Kế hoạch số 476-KH/TWĐTN-BKT ngày 19/01/2022 về tổ chức giám sát và phản biện xã hội năm 2022. Theo Kế hoạch, Ban Bí thư Trung ương Đoàn tổ chức giám sát Ban Thường vụ các tỉnh, thành ủy về nội dung việc thực hiện Nghị quyết số 25 - NQ/TW ngày 25/7/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa” tại Sơn La, Thái Nguyên, Vĩnh Phúc, Nghệ An, Đà Nẵng, Bình Dương, Cần Thơ, Cà Mau. Đến nay, Ban Bí thư Trung ương Đoàn đã có văn bản yêu gửi Ban Thường vụ các tỉnh, thành ủy yêu cầu báo cáo và hồ sơ liên quan; gửi văn bản đề nghị MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị, xã hội tham gia đoàn giám sát.

Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh đã đề nghị cấp tỉnh, cấp huyện chủ động phối hợp với MTTQ Việt Nam cùng cấp, xin ý kiến chỉ đạo cấp ủy, xác định nội dung và xây dựng chương trình, kế hoạch phối hợp giám sát xã hội năm 2022. Các nội dung giám sát tập trung vào các nội dung việc thực hiện Luật Thanh niên, các chính sách về thanh thiếu nhi; công tác hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp, lập nghiệp tại các địa phương; giám sát quy hoạch và phát triển các khu vui chơi, giải trí, tập luyện thể thao cho thanh thiếu nhi; giám sát công tác phòng chống dịch bệnh COVID - 19 tại các địa bàn. Trên cơ sở Hướng dẫn về giám sát của Trung ương Đoàn và MTTQ các tỉnh, thành phố, các tỉnh, thành đoàn đã tiến hành nhiều đợt giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách tại địa phương.

Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh có một số kiến nghị, đề xuất cụ thể sau: (1) Đề nghị Hội đồng Nhân dân các tỉnh, thành phố sớm ban hành Nghị quyết về phát triển thanh niên giai đoạn 2021 - 2030 và Chương trình phát triển thanh niên tỉnh đến năm 2030, tầm nhìn 2045; (2) Rà soát, chỉ đạo nghiên cứu, ban hành theo thẩm quyền các chính sách, pháp luật về thanh niên đã được nêu trong Luật Thanh niên 2020; (3) Các tỉnh, thành phố nghiên cứu đổi mới cơ chế, huy động mọi nguồn lực xã hội để đào tạo, nâng cao chất lượng lao động trẻ, giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho thanh niên (chính sách về tín dụng học tập, chính sách khuyến khích thanh niên đi lao động có thời hạn ở nước ngoài; chiến lược truyền thông về định hướng nghề nghiệp và việc làm cho thanh niên; chính sách ưu đãi, thu hút, đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng tài năng trẻ...).

***6.4. Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam***

Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ (LHPN) Việt Nam chỉ đạo, hướng dẫn các cấp Hội triển khai giám sát các nội dung sau:

*(1) Giám sát việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID -* *19*

Phối hợp giám sát thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID -19[[28]](#footnote-28), Trung ương Hội LHPN Việt Nam tập trung giám sát việc thực hiện 02 chính sách: Giám sát việc triển khai chính sách hỗ trợ đối với trẻ em và người đang điều trị COVID-19, cách ly y tế; Giám sát việc triển khai chính sách hỗ trợ hộ kinh doanh và tham gia giám sát các chính sách khác cùng MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tại địa phương. Đoàn Chủ tịch TW Hội đã tổng hợp và ban hành báo cáo kết quảgiám sát 03 đợt của Hội LHPN 63 tỉnh/thành[[29]](#footnote-29); Hướng dẫn các cấp hội địa phương thực hiện nhiệm vụ giám sát với nhiều hình thức khác nhau theo tình hình thực tế tại mỗi địa phương.

Trong quá trình giám sát, đoàn giám sát đã tập hợp những khó khăn, vướng mắc của địa phương về thực hiện việc hỗ trợ và kiến nghị các ngành chức năng xem xét giải quyết, cụ thể: (1) Đề nghị nghiên cứu có các chính sách để hỗ trợ người dân, người lao động và doanh nghiệp bị tác động bởi đại dịch Covid-19, như các chính sách về tài khóa (miễn, giảm thuế, phí…), chính sách tín dụng (hoãn, giãn, giảm lãi suất), các chính sách giảm chi phí đầu vào như giảm tiền điện nước, giao thông; (2) Đề nghị đẩy mạnh việc phát triển những chương trình đào tạo kỹ năng số, kỹ năng chuyển đổi nghề nghiệp; trong đó, đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số và nền tảng công nghệ số gắn với các phần mềm hệ thống quản lý công dân quốc gia; (3) Tăng cường các hoạt động đào tạo nghề nghiệp, giải quyết việc làm cho người lao động, đặc biệt là người dân các tỉnh trở về địa phương do ảnh hưởng dịch COVID-19; (4) Đề nghị bổ sung các cơ chế chính sách nhằm động viên, khích lệ lực lượng tuyến đầu, tuyến y tế cơ sở tham gia công tác phòng chóng dịch COVID -19.

*(2) Giám sát các chủ trương, chính sách pháp luật liên quan đến bình đẳng giới, phụ nữ, trẻ em*

Trung ương Hội chỉ đạo Hội LHPN địa phương tổ chức giám sát các chủ trương, chính sách pháp luật liên quan đến bình đẳng giới, phụ nữ, trẻ em theo kế hoạch định kỳ hằng năm, cụ thể như sau: Giám sát thực hiện chính sách, pháp luật về hôn nhân và gia đình[[30]](#footnote-30). Nội dung giám sát về hoạt động phòng chống bạo lực gia đình góp phần nâng cao nhận thức cho người dân về pháp luật và các hành vi bạo lực gia đình; Giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật liên quan đến phụ nữ và trẻ em[[31]](#footnote-31); Giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật về bảo hiểm y tế cho phụ nữ và trẻ em[[32]](#footnote-32); Giám sát việc thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia[[33]](#footnote-33).

Sau giám sát, các cấp Hội LHPN đã phát hiện những bất cập trong việc thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật và kiến nghị, đề xuất với cơ quan có chức năng giải quyết, cụ thể: (1) Đề nghị các cấp ủy đảng tiếp tục quan tâm đến đội ngũ cán bộ nữ thông qua việc đào tạo, quy hoạch cán bộ nguồn; đặc biệt, luôn có định hướng quan tâm sâu sát trong cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp để đảm bảo tỉ lệ nữ theo quy định về chất lượng cũng như số lượng; (2) Đề xuất quan tâm nâng mức xử phạt hành chính, có thể xử lý hình sự đối các hành vi vi phạm quy định pháp luật về trẻ em, nhất là trường hợp bạo hành, dâm ô, lợi dụng trẻ em để nhằm tăng cường tính răn đe, giáo dục đối với đối tượng phạm tội.

***6.5. Trung ương Hội Cựu Chiến binh Việt Nam***

Thực hiện Kế hoạch số 388/KH-MTTW-UB ngày 31/12/2021 của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về giám sát và phản biện xã hội năm 2022. Thường trực Trung ương Hội Cựu Chiến binh (CCB) Việt Nam đã tổ chức quán triệt và triển khai chỉ đạo xây dựng kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát của Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra Trung ương Hội CCB Việt Nam theo quy định của Điều lệ Hội và kế hoạch giám sát và phản biện xã hội theo Quyết định 217 của Bộ Chính trị, trong đó xác định rõ nội dung, đối tượng, thời gian và hình thức giám sát.

Trung ương Hội Cựu Chiến binh đã tham gia phối hợp với Hội Nông dân Việt Nam kiểm tra việc phối hợp giám sát thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 tại 02 tỉnh Đồng Tháp và Vĩnh Long (theo Hướng dẫn số 70/HD-MTTW-BTT ngày 05/8/2021 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam); Tham gia phối hợp với MTTQ Việt Nam giám sát cán bộ đảng viên và công tác cán bộ. Xây dựng Kế hoạch triển khai giám sát việc thực hiện Nghị định 150/NĐ-CP ngày 12/12/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Pháp lệnh Cựu Chiến binh và Nghị định 157/NĐ-CP ngày 24/11/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định 150/2006/NĐ-CP ngày 12/12/2006 đối với Tỉnh Thừa Thiên Huế và TP. Đà Nẵng (dự kiến đầu quý 3/2022 thực hiện).

**II. NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI**

**1.** MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục triển khai các nội dung, nhiệm vụ đã đề ra tại Kế hoạch số 388/KH-MTTW-UB ngày 31/12/2021 về giám sát và phản biện xã hội năm 2022, chú trọng thực hiện các nội dung giám sát đã được phân công chủ trì thực hiện, hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, thực chất; chủ động tham gia phối hợp các nội dung giám sát có liên quan.

**2.** MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền hoạt động giám sát về quá trình triển khai, kết quả, kinh nghiệm, cách làm thiết thực trong tổ chức thực hiện nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và Nhân dân về công tác giám sát của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội.

**3.** MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phát huy tính chủ động, sáng tạo, thực hiện linh hoạt các hình thức giám sát, tăng cường giám sát theo chuyên đề, huy động sự tham gia của toàn hệ thống Mặt trận và các tổ chức thành viên, phát huy hiệu quả hoạt động của Ban TTND và Ban GSĐTCCĐ; nâng cao chất lượng văn bản kiến nghị sau giám sát; quan tâm theo dõi, đôn đốc, giám sát các cơ quan có thẩm quyền đối với việc thực hiện những kiến nghị sau giám sát; đẩy mạnh sự tham gia của các cơ quan truyền thông, báo chí lan tỏa kết quả giám sát; thực hiện công khai các kiến nghị, đề xuất sau giám sát để Nhân dân chủ động giám sát.

**4.** Tiếp tục phát huy vai trò của các Hội đồng tư vấn, nhà khoa học, chuyên gia, người làm việc thực tiễn, các Ủy viên Đoàn Chủ tịch, Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp để phát huy sức mạnh, nâng cao chất lượng đối với những nội dung được giám sát; tăng cường khảo sát, tọa đàm, tổ chức các diễn đàn làm rõ nội dung giám sát và kiến nghị sau giám sát nhằm nâng cao tác dụng, hiệu quả hoạt động giám sát của MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận.

**5.** Tăng cường sự phối hợp hoạt động giám sát của MTTQ Việt Nam với các tổ chức thành viên; chú trọng việc phối hợp giữa hoạt động giám sát của MTTQ Việt Nam với hoạt động giám sát của Quốc hội, HĐND các cấp nhằm tạo ra cơ chế giám sát đồng bộ, hiệu quả giữa giám sát của cơ quan quyền lực nhà nước với giám sát xã hội của Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội.

Trên đây là kết quả giám sát của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội từ sau kỳ họp thứ 2 đến kỳ họp thứ 3 Quốc hội khóa XV. Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam trân trọng đề nghị Quốc hội, Chính phủ xem xét, chỉ đạo thực hiện những kiến nghị theo quy định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Tổng Bí thư, Chủ tịch nước;  - Thủ tướng Chính phủ;  - Chủ tịch Quốc hội;  - Ban Bí thư Trung ương Đảng;  - Các Ban Đảng, Văn phòng TW Đảng;  - Ủy ban Thường vụ Quốc hội;  - HĐDT, các Ủy ban của Quốc hội;  - Kiểm toán Nhà nước;  - TANDTC, VKSNDTC;  - VPCTN, VPQH, VPCP;  - Các bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;  - Các đại biểu Quốc hội;  - Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQVN;  - Các TCTV của MTTQVN ở Trung ương;  - Ủy ban MTTQVN các tỉnh, thành phố;  - Lưu VT, Ban DCPL. | TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH  **PHÓ CHỦ TỊCH - TỔNG THƯ KÝ**  *(Đã ký)*  **Lê Tiến Châu** |

1. Giám sát cán bộ, đảng viên và công tác cán bộ năm 2021 [↑](#footnote-ref-1)
2. Kế hoạch số 388/MTTW-BTT ngày 30/12/2021 của Ban Thường trực về giám sát, phản biện xã hội năm 2022 [↑](#footnote-ref-2)
3. Quyết định số 99-QĐ/TW, ngày 03/10/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về ban hành *“Hướng dẫn khung để các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương tiếp tục phát huy vai trò của nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”;* Quy định số 101 - QĐ/TW, ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; Quy định số 124-QĐ/TW ngày 02/2/2018 của Ban Bí thư về *“Giám sát của MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên”;* Quy định số 205-QĐ/TW, ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị *“về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền”;* Quy định số 213-QĐ/TW, ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị khóa XII "về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cư trú". [↑](#footnote-ref-3)
4. Trong năm 2020, cấp ủy các cấp đã ban hành 5.463 văn bản để chỉ đạo, phối hợp thực hiện các quy định liên quan đến công tác cán bộ, đảng viên. [↑](#footnote-ref-4)
5. Năm 2020, cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng cấp huyện đã tiếp nhận 884 ý kiến phản ánh của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân, qua xem xét, nghiên cứu cấp ủy, chính quyền các cấp đã có 834 văn bản thông báo kết quả cho MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội (đạt tỷ lệ 94.3%). [↑](#footnote-ref-5)
6. Theo báo cáo của các địa phương, trong năm 2020 số công chức được tuyển dụng là 5.585 người, trong đó các đơn vị cấp tỉnh tuyển dụng 3.559 người (thông qua thi tuyển là 2.450 người, thông qua xét tuyển là 641 người, hình thức khác là 468 người); các đơn vị cấp huyện tuyển dụng 2.026 người (thông qua thi tuyển là 1.213 người, thông qua xét tuyển là 813 người). Tổng số công chức cấp xã được tuyển dụng là 694 người (thông qua thi tuyển là 298 người, thông qua xét tuyển là 396 người). Số viên chức được tuyển dụng là 56.425 trong đó các đơn vị cấp tỉnh tuyển 29.616 người (thông qua thi tuyển 8.001 người, thông qua xét tuyển 21.503 người, hình thức khác 112 người); các đơn vị cấp huyện tuyển 26.809 người (thông qua thi tuyển 8.903 người, thông qua xét tuyển 17.906 người). Số người được tuyển dụng thông qua hợp đồng lao động (theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP) là 4.623 người, trong đó cấp tỉnh là 1.140 người, cấp huyện là 3.483 người. [↑](#footnote-ref-6)
7. Theo báo cáo của các địa phương năm 2020, ở các cơ quan cấp tỉnh bổ nhiệm các chức danh quản lý 4.688 người trong đó bổ nhiệm là 3.186 người, bổ nhiệm lại là 1.502; Các cơ quan cấp huyện bổ nhiệm các chức danh quản lý là 13.678 người, trong đó bổ nhiệm mới 7.330 người, bổ nhiệm lại là 6.348 người; Các cơ quan cấp xã bổ nhiệm 6.797 người. [↑](#footnote-ref-7)
8. Theo thống kê chưa đầy đủ của các địa phương năm 2020, ở cấp tỉnh số người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập lần đầu là 458.373 người, trong đó số người đã kê khai tài sản lần đầu là 458.038 người (đạt 99.9%). Cấp huyện số người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập lần đầu là 182.795 người, số người đã kê khai tài sản lần đầu là 181.478 người (đạt 99.3%). [↑](#footnote-ref-8)
9. Qua báo cáo của các địa phương cho thấy, cấp tỉnh đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với 4.942 trường hợp cán bộ, công chức, viên chức; Cấp huyện đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với 3.362/3956 trường hợp trong diện chuyển đổi vị trí công tác (đạt 84,9%), còn 594 trường hợp chưa chuyển đổi (chiếm 15,1%) [↑](#footnote-ref-9)
10. Qua nghiên cứu, giám sát nhận thấy trường hợp đồng chí Đàm Quang Vinh, Chánh Thanh tra tỉnh Lào Cai có vi phạm về tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, Ban Thường trực Ủy Ban Trung ương MTTQ Việt Nam ban hành văn bản số 3237/MTTW - BTT đề nghị đề nghị tỉnh ủy Lào Cai báo cáo cụ thể về thực hiện quy trình, điều kiện bổ nhiệm cán bộ đối với đồng chí Đàm Quang Vinh. Ngày 07/12/2021, tỉnh ủy Lào Cai đã có báo cáo số 195 – BC/TU ngày 02/12/2021 về thực hiện quy trình, điều kiện bổ nhiệm đồng chí Đàm Quang Vinh, đề nghị Ban Bí Thư Trung ương Đảng thi hành kỷ luật đối với đồng chí Đàm Quang Vinh. Ngày 25/11/2021 Ủy ban Nhân dân tỉnh Lào Cai đã ban hành Quyết định số 4135/QĐ – UBND kỷ luật công chức với hình thức buộc thôi việc đối với đồng chí Đàm Quang Vinh, Chánh Thanh tra tỉnh Lào Cai. [↑](#footnote-ref-10)
11. Công văn kiến nghị số 3440/MTTW-BTT ngày 30/12/2021 của Ban Thường trực [↑](#footnote-ref-11)
12. Tại Khoản 3, Điều 34; cơ quan có thẩm quyền kiểm soát tài sản, thu nhập tại Khoản 8, Điều 30 của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và hướng dẫn cách ghi các Khoản vay tại Phụ lục số 1, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, ngày 30/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ. [↑](#footnote-ref-12)
13. Cấp Trung ương do Thanh tra Chính phủ quản lý; cấp tỉnh do Thanh tra tỉnh quản lý; cấp huyện do Thanh tra huyện quản lý. [↑](#footnote-ref-13)
14. (1) Giám sát việc giải quyết khiếu nại của ông Phạm Thanh Hải, trú tại Phòng 1505 CT1 KNO và TTTM Hà Cầu, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội liên quan đến việc bị khởi tố, truy tố oan sai về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo Điều 139 của Bộ Luật hình sự năm 1999 (Điều 174 của Bộ Luật hình sự năm 2015); (2) Giám sát việc giải quyết đơn của bà Phạm Thị Lan, trú tại số 77/59/23 Nguyễn Chích, phường Vĩnh Hòa, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa và một số thành viên khiếu nại Quyết định số 3448/QĐ-UB ngày 01/8/2000 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc giải quyết đơn khiếu nại đất đai của ông Phạm Em tại 218 đường Đồng Nai, phường Phước Hải, thành phố Nha Trang. (3) Giám sát việc giải quyết đơn của bà Nguyễn Thị Thu, trú tại số 171 đường 2/4, phường Vĩnh Hòa, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đề nghị hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên bà Trương Thị Tiểu, thửa đất có địa chỉ số 69 đường 2/4, phường Vĩnh Hòa, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. (4) Giám sát việc giải quyết khiếu tố của nhân dân 03 xã Xuân Quan, xã Phụng Công, xã Cửu Cao, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên liên quan đến việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng và triển khai dự án Ecopark trên địa bàn tỉnh Hưng Yên và một số nội dung khác. (5) Giám sát việc thực hiện thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư liên quan đến dự án sân bay Long Thành. [↑](#footnote-ref-14)
15. Tính từ tháng 10/2021 đến hết tháng 4/2022, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã tiếp nhận và xử lý **1.561** đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân, trực tiếp tiếp **39** lượt công dân. Uỷ ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã phân loại, xử lý và ban hành **32** văn bản hướng dẫn khiếu nại; **34** văn bản chuyển đơn tố cáo, kiến nghị, phản ánh, ban hành 0**2** văn bản đôn đốc giải quyết, **02** văn bản kiến nghị cơ quan chức năng đề nghị giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân. [↑](#footnote-ref-15)
16. Qua theo dõi phản ánh của báo chí, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã có công văn số 2404/MTTW-BTT ngày 21/5/2021 đề nghị Bộ Công an chỉ đạo xử lý về việc Đại úy Nguyễn Văn Lâm thiếu trách nhiệm, thờ ơ trước tính mạng của người dân đang bị đe dọa. Qua đó, các cơ quan chức năng đã xử lý, chấn chỉnh trường hợp Đại úy Nguyễn Văn Lâm theo quy định, đảm bảo tính nghiêm khắc để [giáo dục](https://thanhnien.vn/giao-duc/), làm gương đối với cán bộ trong lực lượng Công an và với toàn xã hội. [↑](#footnote-ref-16)
17. Báo cáo số 453/BC-MTTW-BTT ngày 15/01/2022 của Ban Thường trực. [↑](#footnote-ref-17)
18. Từ năm 2017 đến nay, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã hướng dẫn 63/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ký phối hợp với các cơ quan cùng cấp; đồng thời chủ trì tổ chức giám sát liên ngành nhiều vụ việc trong đó có 03 vụ việc liên quan đến công tác quy hoạch, giải phóng mặt bằng, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, qua đó đã chỉ ra những bất cập và kiến nghị cơ quan chức năng rà soát, sửa đổi những quy định có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân. [↑](#footnote-ref-18)
19. Theo thống kê chưa đầy đủ, từ năm 2017 đến nay, thông qua hoạt động của Ban TTND và Ban GSĐTCCĐ, Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp ở cơ sở đã chủ trì phối hợp giám sát được 531.411 cuộc; trong đó, cấp tỉnh: 7.821 cuộc; cấp huyện: 48.303 cuộc; cấp xã: 475.287 cuộc. [↑](#footnote-ref-19)
20. Từ năm 2017 đến nay, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã tiếp 656 lượt công dân, nhận 14.220 đơn thư khiếu nại, tố cáo (trong đó phần lớn đơn thư liên quan đến đất đai, quy hoạch, giải phóng mặt bằng….); đã ban hành 360 công văn chuyển đơn, 233 công văn hướng dẫn, 10 công văn kiến nghị, 14 công văn đôn đốc các cơ quan xử lý, đề xuất 07 hồ sơ giám sát, nhận 36 văn bản phúc đáp từ các cơ quan, tổ chức. [↑](#footnote-ref-20)
21. Công dân Phạm Khắc Miễn, Nguyễn Thị Liên và một số công dân thuộc tổ 18E phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội khiếu nại liên quan đến việc thu hồi đất của trên 400 hộ dân thuộc tổ 18E; công dân Vũ Văn Thành cùng một số công dân đại diện cho trên 100 hộ dân có căn hộ tại chung cư Việt Đức Complex (164 đường Khuất Duy Tiến, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội). [↑](#footnote-ref-21)
22. Báo cáo số 460/MTTW-BTT ngày 28/01/2022 của Ban Thường trực [↑](#footnote-ref-22)
23. Báo cáo số 472/BC-MTTW-BTT ngày 30/3/2022 của Ban Thường trực [↑](#footnote-ref-23)
24. Kế hoạch số 51/KH-BTTUBTWMTTQVN-VKSNDTC ngày 14/4/2022 của VKSNDTC và Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam. [↑](#footnote-ref-24)
25. Công văn số 3823/MTTW-BTT ngày 20/4/2022 của Ban Thường trực về tham gia ý kiến đối với dự thảo Báo cáo Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính năm 2021. [↑](#footnote-ref-25)
26. Văn bản phản biện số 3809/MTTW-BTT ngày 15/4/2022 về phản biện đối với Dự theo Luật Thanh tra (sửa đổi); Văn bản phản biện số 3852/MTTW-BTT ngày 25/4/2022 về phản biện đối với Dự án Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở. [↑](#footnote-ref-26)
27. Hướng dẫn số 70/HD-MTTW-BTT ngày 05/8/2021 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam. [↑](#footnote-ref-27)
28. Hướng dẫn số 70/HD-MTTW-BTT ngày 5/8/2021 của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam [↑](#footnote-ref-28)
29. Báo cáo số 783/BC-ĐCT ngày 29/10/2021 báo cáo Kết quả giám sát việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-1 (01/7/2021 đến ngày 30/9/2021; Báo cáo số 829/BC-ĐCT báo cáo Kết quả giám sát việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 (30/9/2021-31/12/2021); Báo cáo số 12/BC-ĐCT ngày 7/4/2022 báo cáo Kết quả giám sát việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19. [↑](#footnote-ref-29)
30. Hội LHPN Tỉnh Thái Bình giám sát việc thực hiện một số quy định của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình [↑](#footnote-ref-30)
31. Giám sát việc thực hiện Luật trẻ em, Hội LHPN tỉnh Tây Ninh, Kon Tum giám sát việc thực hiện Luật trẻ em, nội dung giám sát tập trung vào công tác tuyên truyền; công tác vận động và hỗ trợ cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, khuyết tật; Bảo vệ, chăm sóc trẻ em; việc thực hiện, quản lý nhà nước của UBND các cấp về quyền trẻ em theo Điều 90 Luật Trẻ em năm 2016. [↑](#footnote-ref-31)
32. Hội LHPN tỉnh Tuyên Quang thực hiện giám sát chính sách, nội dung giám sát tập trung vào việc tuyên truyền, phổ biến chính sách về bảo hiểm y tế, trong đó có đối tượng phụ nữ và trẻ em để đảm bảo quyền lợi cho các đối tượng. [↑](#footnote-ref-32)
33. Hội LHPN tỉnh Phú Yên chủ trì giám sát việc thực hiện tiêu chí số 18 xây dựng hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật trong chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. [↑](#footnote-ref-33)